

Số: 27/2019/QĐST-VHNGĐ

C, ngày 05 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 81/2019/TLST-VHNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2019, của người yêu cầu:

- Bà **Đỗ Thị T**, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Số a khu vực b, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Đinh Sỹ T**, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Số a khu vực b, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào các Điều 149, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm hòa giải – đối thoại của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Đỗ Thị T**, sinh năm: 1976. Địa chỉ: Số a khu vực b, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ.

Và ông **Đinh Sỹ T**, sinh năm: 1974. Địa chỉ: Số a khu vực b, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Đỗ Thị T và ông Đinh Sỹ T thống nhất thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Có 01 (một) con chung là cháu Đinh Thị Huyền Th (nữ) sinh ngày 29/7/2003; các đương sự thống nhất giao cháu Th cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, bà T không yêu cầu ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Đinh Sỹ T theo quy định của pháp luật không ai được quyền ngăn cản.

* *Về tài sản chung*: Bà T và ông T thống nhất là tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết. Nếu sau này có ai tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

* *Về nợ chung*: Các đương sự khai thông nhất không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có ai tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

* *Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*:

- Bà Đỗ Thị T nộp số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 007149 ngày 14 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C; bà T được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

- Ông Đinh Sỹ T nộp số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 007178 ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C; ông T được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

* *Nơi nhận*:

- TAND TP.CT;
- VKSND Q.C;
- Chi cục THADS Q.C;
- UBND X. PT;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phan Vũ Linh